

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN

Tên luận án: **Sự biểu thị mức độ trong tiếng Việt từ góc nhìn ngôn ngữ học tri nhận**

Mã số: 92 29 020

Ngành: Ngôn ngữ học

Họ và tên NCS: Võ Thị Ngọc Hoa Khóa đào tạo: 2015

Chức danh, học vị, họ và tên người hướng dẫn:

1. PGS.TS. Nguyễn Công Đức

2. PGS.TS. Trần Văn Phước

Tên đơn vị đào tạo: Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

NỘI DUNG

1. Nghiên cứu nghĩa biểu thị mức độ của đặc điểm, trạng thái của con người, đồ dùng, thực phẩm, sự việc qua nhóm từ đa nghĩa và ngữ cố định chỉ mức độ từ góc nhìn ngôn ngữ học tri nhận góp phần làm rõ: Ngôn ngữ học tri nhận có năng lực giải thích quá trình ý niệm hóa thế giới; Quá trình ý niệm hóa thế giới diễn ra trong ý thức của con người. Kinh nghiệm có vai trò quan trọng trong việc hình thành ý niệm. Ấn dụ ý niệm, hoán dụ ý niệm vừa là công cụ vừa là phương thức tư duy.

2. Luận án xác lập được năm kiểu sơ đồ hình ảnh làm chất liệu để ý niệm hóa mức độ cao, mức độ cực cao của đặc điểm, trạng thái của con người, đồ dùng, thực phẩm, sự việc. Chúng làm miền nguồn trong cấu trúc mô hình ẩn dụ ý niệm hoặc hoán dụ ý niệm. Luận xác lập được 27 mô hình ý niệm và 9 hoán dụ ý niệm được người Việt làm công cụ “bộ khung” tạo ý niệm mức độ cao, mức độ cực cao của đặc điểm, trạng thái của con người, đồ dùng, thực phẩm, sự việc. Thực tế nghiên cứu cho thấy cộng đồng diễn ngôn ở mỗi vùng miền khác nhau đã tạo ra một số bộ khung ẩn dụ ý niệm, hoán dụ ý niệm khác nhau.

3. Sơ đồ hình ảnh trong ẩn dụ ý niệm, hoán dụ ý niệm mức độ cao, mức độ cực cao của đặc điểm, trạng thái của sự vật, hiện tượng mang dấu ấn văn hóa sản xuất nông nghiệp, dấu ấn sông nước, dấu ấn tôn giáo và tín ngưỡng dân gian, dấu ấn giao tiếp của người Việt nói chung và người Nam Bộ nói riêng. Tiếng Việt toàn dân thể hiện dấu ấn văn hóa sản xuất nông nghiệp, dấu ấn văn hóa sông nước, dấu ấn văn hóa tôn giáo và tín ngưỡng dân gian (thờ cúng tổ tiên, triết lý ngũ hành) và phản ánh lối giao tiếp tế nhị, ý tứ, thâm thúy hơn, còn phương ngữ Nam Bộ phản ánh lối giao tiếp cởi mở, thân thiện, dễ dàng tiếp nhận cái mới hơn.

Huế, ngày 17 tháng 4 năm 2025

Đại diện tập thể hướng dẫn

Nghiên cứu sinh



PGS.TS. Trần Văn Phước



Võ Thị Ngọc Hoa

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

NEW CONTRIBUTIONS OF THE DISSERTATION

Dissertation Title: **Representation of Degree in Vietnamese from the Perspective of Cognitive Linguistics**

Code: 92 29 020 Field: Linguistics

Name of the Ph.D. Candidate: Võ Thị Ngọc Hoa Training Course: 2015

Titles, Academic Degrees, and Names of Supervisors:

1. Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Công Đức
2. Assoc. Prof. Dr. Trần Văn Phước

Training Institution: University of Sciences, Hue University.

CONTENT

1. This research examines how the degree of characteristics and states of humans, objects, food, and events is expressed through polysemous words and fixed expressions of degree from the perspective of cognitive linguistics. The study clarifies the followings: Cognitive linguistics has the capability to explain the conceptualization process of the world. The conceptualization process takes place in human consciousness. Experience plays a significant role in the formation of concepts. Conceptual metaphor and conceptual metonymy function both as tools and modes of thinking.
2. The dissertation identifies five types of image schemas that serve as materials for conceptualizing high and extreme degrees of characteristics and states of humans, objects, food, and events. These schemas act as source domains in the structure of conceptual metaphor or conceptual metonymy. The dissertation establishes 27 conceptual models and 9 conceptual metonymies that Vietnamese people use as a "framework" to form concepts of high and extreme degrees for characteristics and states of humans, objects, food, and events. The findings indicate that discourse communities in different regions have created distinct sets of conceptual metaphor frameworks and conceptual metonymy frameworks.
3. The image schemas in conceptual metaphors and conceptual metonymies for high and extreme degrees of characteristics and states of objects and phenomena reflect cultural imprints. These include agricultural production, water-based lifestyles, religion, and folk beliefs, as well as communication styles of the Vietnamese people in general and the Southern Vietnamese in particular. Standard Vietnamese reflects the cultural imprints of agricultural production, water-based lifestyles, religious beliefs, and folk beliefs (such as ancestor worship and the philosophy of the five elements), and demonstrates a more subtle, thoughtful, and profound communication style. Meanwhile, the Southern dialect reflects an open, friendly communication style that is more receptive to new ideas.

On behalf on Supervisory Team



Assoc. Prof. Dr. Trần Văn Phước

Hue, April 17th, 2025

PhD Student



Võ Thị Ngọc Hoa